

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 149/2025/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- Chị [Hứa Thị Vương Q](#), sinh năm 2001; Nơi cư trú: [Thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh](#).
- Anh [Phạm Quang N](#), sinh năm 1995: nơi đăng ký HKTT: [Thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh](#).

Căn cứ vào các điều 35, 144, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; các điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị [Hứa Thị Vương Q](#) và anh [Phạm Quang N](#).

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị [Hứa Thị Vương Q](#) trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là cháu [Phạm Khánh N1](#), sinh ngày 07/04/2021 và cháu [Phạm Khánh C](#), sinh ngày 11/5/2019.

- Về cấp dưỡng: Chị [Hứa Thị Vương Q](#) và anh [Phạm Quang N](#) tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh [Phạm Quang N](#) có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị [Hứa Thị Vương Q](#) và anh [Phạm Quang N](#) không yêu cầu Tòa án giải quyết .

- Về án phí: Chị [Hứa Thị Vương Q](#) phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai số 0003038 ngày 05/08/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh; hoàn trả chị [Hứa Thị Vương Q](#) số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 3;
- THADS tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã Nhĩ Nam;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Toàn